

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **39/2024/HS-ST**

Ngày: 22 - 03 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Gia và ông Nguyễn Minh Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 17/2024/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 01 năm 2024, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 01/2024/HSST-QĐ ngày 30 tháng 01 năm 2024, Thông báo về thời gian, địa điểm mở lại phiên tòa số 56/TB-TA ngày 20 tháng 02 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 56/TB-TA ngày 28 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lê Hoài M, sinh năm 1993, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp X, xã P T1, huyện Đ Q, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N, sinh năm 1966 và bà Hồ Thị Ng, sinh năm 1966; vợ, con: Không; tiền án: Ngày 09/6/2020, tại Bản án số 47/2020/HSST bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 35.000.000 đồng về tội Đánh bạc; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/7/2017, tại Bản án số 48/2017/HSST bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 tháng 06 ngày tù về tội Bắt, giữ người trái pháp luật. Bị tạm giữ từ ngày 14/8/2023 đến ngày 22/8/2023. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Nguyễn Thanh T - Tên gọi khác: T lác, sinh năm 1989, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp X, xã P T1, huyện Đ Q, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình O, sinh năm 1969 và bà Trương Thị L, sinh năm 1966; vợ: Hồ Thanh Thảo V, sinh năm 1999; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị tạm giữ từ ngày 22/8/2023 đến ngày 24/8/2023. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Hồ Văn Tr, sinh năm 1993, tại Bến Tre; nơi cư trú: Ấp Y, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn H, sinh năm 1966 và bà Võ Thị Th, sinh năm 1963; vợ: Đào Thị Kim H, sinh năm 1990; con: Có 2 người con, con lớn sinh năm 2014 và con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị tạm giữ từ ngày 22/8/2023 đến ngày 24/8/2023. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

4. Đào Văn V - Tên gọi khác: V lớn, sinh năm 1985, tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp X, xã P T1, huyện Đ Q, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn V, sinh năm 1961 và bà Lê Thị B, sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị Tấn Q, sinh năm 1994; có 02 con: Con lớn sinh năm 2017 và con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị tạm giữ từ ngày 22/8/2023 đến ngày 24/8/2023. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1970, địa chỉ: Ấp Y, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt);

2. Anh Nguyễn Phú H, sinh năm 1994, địa chỉ: Ấp Y, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt);

3. Anh Dương Thanh V1, sinh năm 1993, địa chỉ: Ấp Y, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt);

4. Ông Trần Văn H1, sinh năm 1962, địa chỉ: Ấp Z, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt);

5. Ông Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 1982, địa chỉ: Ấp K, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt);

6. Ông Trương Tuấn N, sinh năm 1983, địa chỉ: Ấp T L 3, xã P Th, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 13/8/2023, tại khu vực Bến đò Năm Bửu thuộc ấp Y, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Tân Phú phát hiện lập biên bản bắt quả tang Lê Hoài M, Nguyễn Phú H, Trương Tuấn N, Dương Thanh V1, Trần Văn H1, Nguyễn Ngọc H2, Dương Tấn T đang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức đá gà.

Tang vật thu giữ gồm: 04 con gà; 01 cân đồng hồ; 10 cuộn băng keo; 01 bộ cửa gà; 08 xe mô tô, xe gắn máy có biển số 60AC-01021, 60B4-45786, 60B7-49488, 60N1-6865, 60B3-60321, 60B3-82382, 60B3-31745, 60B3-52452. Thu trên người đánh bạc gồm: Nguyễn Phú H 900.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh; Trương Tuấn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSmax, Dương

Thanh V1 2.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12 màu đen; Trần Văn H1 700.000 đồng, 01 điện thoại di động bàn phím có dòng chữ Forme; Nguyễn Ngọc H2 1.200.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia bàn phím màu đen; Dương Tấn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen; Lê Hoài M 2.000.000 đồng.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Nguyễn Thanh T, Lê Hoài M, Hồ Văn Tr, Đào Văn V có quan hệ quen biết với nhau. T rủ M, V, Tr cùng nhau đứng ra mở trường gà cho các con bạc tham gia đánh bạc để thu lợi bất chính từ việc thu tiền xâu. Để tổ chức đánh bạc, các đối tượng phân công vai trò cụ thể như sau: T trực tiếp cấp kèo, thu tiền xỏ của chủ gà, chuẩn bị sân, băng cựa, cân để đá gà; M làm biện thu tiền đá hàng xáo và phụ việc vặt ở trường gà; Tr làm trọng tài; V là người canh đường, cảnh giới khi có lực lượng công an đến. Khi tổ chức đá gà, các đối tượng thu tiền xâu là 10% chủ gà và 5% đá hàng xáo. Quá trình điều tra làm rõ được số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo khi tổ chức đánh bạc trái phép như sau: Nguyễn Thanh T 2.100.000 đồng, Lê Hoài M 600.000 đồng, Hồ Văn Tr 600.000 đồng. Đào Văn V 300.000 đồng. Vào khoảng 13 giờ ngày 13/8/2023, Nguyễn Thanh T, Lê Hoài M, Hồ Văn Tr, Đào Văn V tổ chức đá gà 02 trận.

Trận thứ nhất, đá gà màu xanh của Nguyễn Văn L với gà màu trắng của 01 người lạ mặt. Trận này đá trong 4.000.000 đồng, đá ngoài 17.000.000 đồng qua T, M và Tr. Đối với đá trong, chủ gà là Nguyễn Văn L và 01 người tên Tun mỗi người góp 1.000.000 đồng để đá xỏ với người thanh niên lạ mặt, kết quả Nguyễn Văn L và Tun thua số tiền 2.000.000 đồng. Đối với đá ngoài qua M, Tr, T làm biện thì xác định được những người sau tham gia đánh bạc: Nguyễn Phú H cá cược 1.000.000 đồng, Hiệp thua; Trương Tuấn N cá cược 300.000 đồng, Ngà thua; Dương Thanh V1 cá cược 500.000 đồng, V thua; Trần Văn H1 cá cược 200.000 đồng, Huệ thắng 200.000 đồng; Nguyễn Ngọc H2 cá cược 200.000 đồng, Hải thắng 200.000 đồng; Dương Tấn T cá cược 500.000 đồng, T thua.

Trận thứ hai, các đối tượng đang chuẩn bị đá gà thì lực lượng công an ập vào bắt quả tang.

Như vậy, Nguyễn Thanh T, Lê Hoài M, Hồ Văn Tr, Đào Văn V có hành vi tổ chức cho Nguyễn Văn L, Nguyễn Phú H, Trương Tuấn N, Dương Thanh V1, Trần Văn H1, Nguyễn Ngọc H2, Dương Tấn T đánh bạc trái phép với hình thức đá gà với số tiền 21.0000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 175/CT-VKSTP-ĐN ngày 28/12/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố:

Bị cáo Lê Hoài M về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại các điểm c, d, đ khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Thanh T, Hồ Văn Tr, Đào Văn V về tội “Tổ chức đánh bạc” quy định tại các điểm c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Trên cơ sở phân tích dấu hiệu phạm tội, các tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Thanh T, Đào Văn V, Hồ Văn Tr, Lê Hoài M phạm tội: “Tổ chức đánh bạc”;

- Về mức hình phạt:

Căn cứ: Điểm c, d, đ khoản 1 Điều 322; Điều 30, 38, 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo M;

Điểm c, d khoản 1 Điều 322; Điều 30, 35, 58, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 đối với các bị cáo T, Tr và V.

Đề nghị xử phạt:

Bị cáo Lê Hoài M 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù;

Bị cáo Nguyễn Thanh T từ 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng;

Bị cáo Đào Văn V từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng;

Bị cáo Hồ Văn Tr từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.800.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSmax, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12 màu đen của các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cân đồng hồ; 10 cuộn băng keo; 01 bộ cựa gà là công cụ dùng vào việc phạm tội.

04 con gà là công cụ phạm tội, quá trình bắt giữ đã chết nên cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy.

Những tài sản, đồ vật, tài liệu khác không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã trao trả cho chủ sở hữu.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp lại số tiền 2.000.000 đồng, Lê Hoài M phải nộp lại số tiền 600.000 đồng, Hồ Văn Tr phải nộp lại số tiền 600.000 đồng và Đào Văn V phải nộp lại số tiền 300.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc.

- Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Văn L, Nguyễn Phú H, Trương Tuấn N, Dương Thanh V1, Trần Văn H1, Nguyễn Ngọc H2, Dương Tấn T có hành vi đánh bạc trái phép nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Tân Phú đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nội dung lời khai của những người tham gia tố tụng trong hồ sơ vụ án:

- Lời khai của các bị cáo trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận nội dung của Bản cáo trạng là đúng sự thật; các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng

tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về trách nhiệm hình sự:

[2.1]. Xét về hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, cũng như các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án được đưa ra xem xét tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Lê Hoài M là người bị kết án về tội đánh bạc nhưng chưa được xóa án tích. Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 13/8/2023, tại khu vực Bến đò Năm Bửu thuộc ấp Y, xã P T, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Thanh T, Lê Hoài M, Hồ Văn Tr, Đào Văn V có hành vi tổ chức cho Nguyễn Văn L, Nguyễn Phú H, Trương Tuấn N, Dương Thanh V1, Trần Văn H1, Nguyễn Ngọc H2, Dương Tấn T đánh bạc trái phép với hình thức đá gà với số tiền 21.000.000 đồng. Khi tổ chức đánh bạc thì Nguyễn Thanh T, Lê Hoài M, Hồ Văn Tr, Đào Văn V có hành vi phân công người canh gác, người phục vụ khi đánh bạc. Riêng đối với Lê Hoài M còn là người bị kết án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội.

Hành vi của bị cáo Lê Hoài M thực hiện đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, d, đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh T, Hồ Văn Tr và Đào Văn V thực hiện đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, mà còn gây bất bình trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và là nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các tội phạm khác. Vì vậy để giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội phải xét xử và áp dụng cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo T là người khởi xướng, còn các bị cáo khác đều thực hiện với vai trò là người thực hành.

[2.3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có hoàn cảnh khó khăn là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1,

Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các bị cáo T, Tr và V có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu, đều đang nuôi con nhỏ là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về nhân thân: Bị cáo Lê Hoài M có nhân thân xấu.

Xét thấy, bị cáo Lê Hoài M là người từng bị kết án và có nhân thân xấu nhưng không có ý thức cải tạo bản thân, sửa đổi lỗi lầm để trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội mà lại thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với từng bị cáo nhằm thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Đối với bị cáo T, Tr và V phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt nên xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ sức răn đe đối với các bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo T là người khởi xướng nên cần phải chịu mức hình phạt nặng hơn so với bị cáo Tr và bị cáo V.

Từ nội dung đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử cân nhắc, quyết định mức án phù hợp đối với từng bị cáo, vừa thể hiện sự nghiêm minh và sự khoan hồng của chính sách pháp luật.

Tòa án mở phiên tòa xét xử công khai vụ án để xử lý hành vi phạm tội của bị cáo và để tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 6.800.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSmax, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12 màu đen được dùng vào mục đích đánh bạc nên cần phải tịch thu sung công quỹ nhà nước là đúng pháp luật;

- Đối với: 01 cân đồng hồ; 10 cuộn băng keo; 01 bộ cựa gà vì đây là công cụ dùng vào mục đích đánh bạc, không còn giá trị sử dụng nên cần phải tịch thu tiêu hủy là đúng pháp luật;

- Đối với 04 con gà là công cụ phạm tội, quá trình bắt giữ đã chết nên cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy nên không xem xét.

- Đối với các tài sản khác là tài sản hợp pháp, không liên quan đến tội phạm nên đã trao trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét.

- Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp lại số tiền 2.000.000 đồng, Lê Hoài M phải nộp lại số tiền 600.000 đồng, Hồ Văn Tr phải nộp lại số tiền 600.000 đồng và Đào Văn V phải nộp lại số tiền 300.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc là đúng pháp luật.

[4] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điểm c, d, đ khoản 1 Điều 322, Điều 38, 58, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo M;

- Điểm c, d khoản 1 Điều 322, Điều 35, 58, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo T, Tr và V.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Hoài M, Nguyễn Thanh T, Hồ Văn Tr và Đào Văn V phạm tội: “Tổ chức đánh bạc”.

Xử phạt:

- Bị cáo Lê Hoài M 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án hình phạt tù, được trừ đi thời hạn tạm giữ từ ngày 14/8/2023 đến ngày 22/8/2023.

- Bị cáo Nguyễn Thanh T mức phạt tiền 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng);

- Bị cáo Đào Văn V mức phạt tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng);

- Bị cáo Hồ Văn Tr mức phạt tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng);

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 6.800.000 đồng (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng) sử dụng vào việc phạm tội là đúng pháp luật *(Theo Lệnh thanh toán ngày 29/12/2023 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú và Chi cục THADS huyện Tân Phú).*

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSmax, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12 màu đen của các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội là đúng pháp luật

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cân đồng hồ; 10 cuộn băng keo; 01 bộ cựa gà là công cụ dùng vào việc phạm tội.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/12/2023 giữa Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

- Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp lại số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc.

- Buộc bị cáo Lê Hoài M phải nộp lại số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc.

- Buộc bị cáo Hồ Văn Tr phải nộp lại số tiền 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc.

- Buộc bị cáo Đào Văn V phải nộp lại số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THA; Lưu HS, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Nam